**Phân tích nhân vật Vũ Nương - Mẫu 4**

“Chuyện người con gái Nam Xương” là một trong hai mươi truyện của “Truyền kì mạn lục”. Qua câu chuyện về cuộc đời và cái chết thương tâm của Vũ Nương, truyện đã thể hiện niềm cảm thương sâu sắc đối với số phận của người phụ nữ Việt Nam trong xã hội phong kiến xưa.

Câu chuyện về Vũ Nương phản ánh cuộc đời đau khổ và bi thảm của Vũ Nương - người phụ nữ dưới chế độ xã hội phong kiến. Nàng phải tự vẫn để minh oan cho sự thuỷ chung của mình. Trước hết, khi đọc truyện, người đọc sẽ cảm nhận được vẻ đẹp của Vũ Nương - một người phụ nữ nết na, đức hạnh: một người con dâu hiếu thảo, một người vợ rất mực đảm đang, nhân hậu, giàu đức khiêm tốn.

Sau khi kết hôn với Trương Sinh, trong cuộc sống gia đình, nàng luôn biết giữ gìn khuôn phép “chẳng lúc nào vợ chồng phải đến thất hoà" dù Trương Sinh - chồng của nàng, tuy là con nhà hào phú, lại ít học, đa nghi quá sức. Sự khiêm nhường, cam chịu của Vũ Nương là điều kiện tạo nên sự đầm ấm của gia đình, mặc cho chế độ nam quyền độc đoán đè nặng trong đầu óc kẻ vị kỷ ít học như chồng mình.

Đến khi chồng phải đi lính, nàng cùng không nửa lời oán trách mà còn ân cần, dịu dàng dặn dò: “Lang quân đi chuyến này, thiếp chẳng dám mong được đeo ấn hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thế là đủ rồi…”. Vũ Nương không mong muốn chồng trở về với vinh hoa phú quý hay công danh sự nghiệp, mà nàng chỉ mong muốn bình yên”. Một ước mong giản dị nhưng lại thể hiện được tình yêu thương sâu sắc dành cho chồng. Bởi bước ra nơi chiến trường là đối đầu với hiểm nguy, chết chóc. Nên hy vọng chồng có thể trở về bình yên chính là điều thiết thực nhất.

Khi chồng vào lính, Vũ Nương một mình đảm đang, nuôi dạy con thơ, chăm sóc thuốc thang cho mẹ chồng đau yếu, làm ma chay tống tang khi mẹ chồng qua đời. Vũ Nương giữ tròn hiếu đạo với mẹ chồng, giữ trọn tình nghĩa với chồng. Cái thói đời xưa nay thường không thể hoà hợp giữa mẹ chồng nàng dâu, nhất là trong gia đình phong kiến. Thế nhưng, dù chỉ có hai mẹ con sống với nhau nhưng nàng xem mẹ chồng như mẹ đẻ, điều đó còn được thể hiện qua lời trăng trối của mẹ chồng nàng trước khi bà qua đời: “Xanh kia sẽ chẳng phụ con cũng như con đã chẳng phụ mẹ …”. Cả sự chu đáo của Vũ Nương trong việc ma chay, cúng lễ đã thể hiện tấm lòng thơm thảo của người con dâu đáng quý như Vũ Nương. Lòng chung thuỷ của Vũ Nương còn được thể hiện ở hành động nuôi con, chờ chồng suốt những tháng ngày Trương Sinh đi lính mà chưa rõ mặt con. Chỉ có hai mẹ con côi cút đùm bọc, gắn bó. Cậu bé Đản thơ ngây, đêm đến được mẹ chỉ vào cái bóng của mình trên tường gọi là cha (đó là một cách dỗ dành con ngủ thật hồn nhiên nhưng sau đó lại là nguyên nhân gây ra cái tội thật vô tình).

Nỗi hàm oan không được quyền nói, suy xét cho ra là bởi con người độc đoán, lại có tính đa nghi, vũ phu như Trương Sinh. Khi Trương Sinh đi lính trở về, vì nghe lời đứa con thơ dại mà đã gây nên nỗi oan tày trời cho Vũ Nương. Bị chồng ghen tuông vô cớ, bao nhiêu lời giãi bày của Vũ Nương và lời khuyên ngăn của láng giềng, bà con, cô bác, Trương Sinh vẫn không tin và đinh ninh là “vợ hư”, mối nghi ngờ càng ngày càng lún sâu không có cách gì gỡ ra được. Chàng mắng nhiếc vợ thật thậm tệ rồi “đánh đuổi nàng đi”. Nhưng không có cách nào để giãi bày, thất vọng bởi hạnh phúc - niềm vui “nghi gia nghi thất” không còn nữa, nàng phải tìm đến cái chết để minh oan. Hành động tự vẫn là thái độ cuối cùng nàng được phép bởi không thể giải bày được với chồng, tiết hạnh của nàng sẽ bị hoen ố, biết bao giờ phai mờ đi trong tâm trí của chồng.

Một người vợ hiền lành, đầy tiết nghĩa, thuỷ chung phải chết dẫu không có tội tình gì. Mãi đến sau cái chết đó, người chồng mới hiểu nỗi oan ức của vợ mình thì đã quá muộn. Chính sự độc đoán của người đàn ông trong gia đình phong kiến mà Nho giáo nuôi dưỡng dung túng là đề tài mà Nguyễn Dữ muốn phê phán.

Thân phận của Vũ Nương cũng là thân phận của biết bao người phụ nữ trong xã hội xưa:

*“Đau đớn thay phận đàn bà*
*Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung”*

Cái chết của Vũ Nương là lời tố cáo thói ghen tuông ích kỷ, sự hồ đồ, vũ phu của đàn ông - người chồng vô học, đa nghi như Trương Sinh. Đó cũng là lời tố cáo luật lệ phong kiến hà khắc dung túng cho sự độc ác, bất công - “chế độ nam quyền” dưới thời phong kiến ngự trị.

Như vậy, tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương” đã giúp người đọc hiểu rõ hơn về số phận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến. Đồng thời qua đó gửi gắm những giá trị hiện thực và nhân đạo cao cả.